

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐP
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2023/HS-ST

Ngày: 26- 9- 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐP, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thị Thương

Bà Nguyễn Thị Hồ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Như Hoàng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐP, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐP, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2023/TLST- HS ngày 11 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2023/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 9 năm 2023, đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973 tại Hà Nội; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố VT 4, phường MK, quận BTL, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn 3, xã HT, huyện PT, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết), con bà Vương Thị L (đã chết); có vợ và có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2007, bị UBND huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 02 năm; Ngày 17/05/2012, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); danh bản, chỉ bản số 245 do Công an huyện ĐP, thành phố Hà Nội lập ngày 23/6/2023; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2023; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đào Văn Kh, sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn Ích V, xã PD, huyện ĐP, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Tiến C1, sinh năm 1993; Địa chỉ: Cụm 13, xã TL, huyện ĐP, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 7 giờ 10 phút ngày 14/6/2023, Đ đang đứng ở cổng trung tâm điều trị Methadone thuộc cụm 6, xã TL, huyện ĐP thì Đào Văn Kh đến hỏi mua 01 gói heroine với giá 200.000 đồng. Đ đồng ý và bảo Kh đợi. Sau đó, Đ điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 19L3- 0265 của Đ, đi đến khu vực bến xe buýt cũ thuộc cụm 6, xã TL để mua ma túy về bán cho Kh. Tại đây, Đ gặp một người đàn ông không quen biết, khoảng 40 tuổi và mua của người này một gói ma túy heroine với giá 500.000 đồng. Đ mang gói ma túy mua được đi ra một chỗ gần đó và chia gói ma túy vừa mua được thành 03 gói nhỏ rồi cầm trong tay và quay về để bán cho Kh một gói ma túy. Khi Đ vừa đưa 01 gói ma túy cho Kh thì bị lực lượng Công an xã TL kiểm tra, thu giữ 01 gói ma túy trên tay Kh và 02 gói ma túy còn lại của Đ vứt xuống đất.

Tại cơ quan điều tra, Đào Văn Kh và Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Nguyễn Văn Kh khai quen biết Đ vì cả hai cùng nghiện ma túy heroine. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Kh đã hỏi mua chịu của Đ 200.000 đồng. Khi Đ mang ma túy về đưa cho Kh nhưng Kh chưa kịp mang đi sử dụng thì đã bị công an xã TL phát hiện và thu giữ gói ma túy của Kh.

Nguyễn Văn Đ khai vì Đ thường mua ma túy sử dụng nên biết ở khu vực bến xe cũ thuộc cụm 6, xã TL có người bán ma túy. Vì vậy, khi Kh hỏi mua ma túy Đ liền đi đến đó mua về để bán lại cho Kh. Đ chia gói ma túy mua được thành 03 gói nhỏ và dự định sẽ bán với giá 200.000 đồng một gói. Nếu bán trót lọt, Đ sẽ kiếm lời được 100.000 đồng. Số tiền Đ dùng để mua ma túy là tiền Đ lao động tích góp được. Chiếc xe máy Đ sử dụng đi mua ma túy là của Đ mua để đi lại hàng ngày.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với 01 gói ma túy thu của Kh và 02 gói ma túy của Đ vứt dưới đất. Tại Kết luận giám định số 3990/KL- KTHS ngày 21/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng, có dòng kẻ, thu giữ của Đào Văn Kh, là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,083gam;

Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng, có dòng kẻ, thu giữ của Nguyễn Văn Đ, đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,114 gam.

Bản Cáo trạng số 100/CT-VKS- ĐP ngày 11/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Văn Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã khai trong quá trình điều tra. Bị cáo còn khai, chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh bị cáo sử dụng đi mua ma túy về bán là bị cáo mua tại cửa hàng bán phế liệu

sắt vụn nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại hàng ngày. Vì mua xe phế liệu nên khi mua người bán không viết giấy tờ và xe cũng không có đăng ký. Vì vậy, bị cáo cũng không biết biển số gắn trên xe là biển số thật hay biển số giả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù. Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy một biển số xe, 02 bao gói còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội còn nguyên niêm phong; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh của bị cáo; truy thu để sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng của Đào Văn Kh sử dụng vào việc mua ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP đã thực hiện việc khởi tố điều tra, truy tố đúng thẩm quyền. Trình tự và nội dung căn cứ để ban hành các quyết định tố tụng và thực hiện hành vi tố tụng đều đúng qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận rõ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của đối tượng mua ma túy là Đào Văn Kh và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

[2.1] Vào khoảng 7 giờ 10 phút sáng ngày 14/6/2023, Nguyễn Văn Đ đã đi từ cổng trung tâm điều trị Methadone xã TL đến khu vực bến xe cũ thuộc cụm 6, xã TL, huyện ĐP để mua một gói ma túy heroine của một người đàn ông không quen biết với giá 500.000 đồng. Sau đó, Đ chia ra thành gói nhỏ để bán cho người khác với giá 200.000 đồng một gói rồi quay lại cổng trung tâm điều trị Methadone để bán chịu cho Đào Văn Kh 01 gói ma túy như đã hẹn trước. Khi Đ vừa đưa cho Kh gói ma túy thì bị lực lượng công an xã TL phát hiện thu giữ 01 gói giấy màu trắng, có dòng kẻ bên trong chứa chất bột màu trắng trên tay của Đào Văn Kh và thu 02 gói giấy màu trắng, có dòng kẻ bên trong chứa chất bột màu trắng do Đ vứt xuống dưới đất.

[2.2] Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội đã kết luận chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng, có dòng kẻ, thu giữ của Đ Văn Kh, là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,083 gam và chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng, có dòng kẻ của Đ vứt ra là ma túy heroine có tổng khối lượng là 0,114gam.

[3] Hành vi của Nguyễn Văn Đ mua 0,197 gam ma túy loại heroine để bán cho người khác như đã nêu trên đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Văn Đ có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được việc làm của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Văn Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của Nguyễn Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ra sự bất ổn định cho tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người sử dụng và là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác. Bị cáo Đ có nhân thân xấu, bản thân nghiện ma túy đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng và bị Tòa án phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, quyết tâm đoạn tuyệt với ma túy mà lại nảy sinh ý định tiếp tục phạm tội, mua ma túy về để bán lại cho các đối tượng nghiện khác, tiếp tay cho tệ nạn lan rộng. Vì vậy, phải áp dụng cho bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Xét bị cáo là đối tượng nghiện, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không phạt tiền bị cáo.

[7] Đào Văn Kh mua ma túy heroine của Nguyễn Văn Đ để sử dụng nhưng lượng ma túy Kh tàng trữ là 0,083 gam, bản thân Kh chưa có tiền án, tiền sự chưa được xóa về tội tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt trái phép chất ma túy nên bị cáo không phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cơ quan điều tra không khởi tố mà xử phạt hành chính đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đào Văn Kh là đúng pháp luật.

[8] Người đàn ông đã bán ma túy cho Đ, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không làm rõ được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng: một biển kiểm soát 19L3- 026502 và 02 bao gói ma túy hoàn lại sau giám định của phòng PC09 Công an thành phố Hà Nội, còn nguyên niêm phong là chất cấm lưu hành sẽ bị tịch thu tiêu hủy.

01 (một) xe máy Honda Wave màu xanh, số khung RLHHC090X3Y238294, số máy HC09E-0238388 của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội sẽ tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Truy thu của Đào Văn Kh số tiền 200.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 33 (ba mươi ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 14/6/2023.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bao gói sau giám định của Phòng PC09, Công an thành phố Hà Nội, còn nguyên niêm phong, đánh mẫu theo quy định và một biển kiểm soát 19L3-0265.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe máy Honda Wave màu xanh, số khung RLHHC090X3Y238294, số máy HC09E-0238388.

Truy thu của Đào Văn Kh số tiền 200.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

(Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/9/2023 giữa Công an huyện ĐP với Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện ĐP;
- CCTHADS huyện ĐP;
- CQ THAHS huyện ĐP;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hà

